



Bệnh Do Vi-rút Corona 2019 (COVID-19)

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm: Trang web này được cập nhật thường xuyên. Một số nội dung có thể còn bằng tiếng Anh cho đến khi được dịch hết.

Số ca bệnh tại Hoa Kỳ

TỔNG SỐ CA BỆNH

3,173,212

66,281 Số ca bệnh mới*

TỔNG SỐ CA TỬ VONG

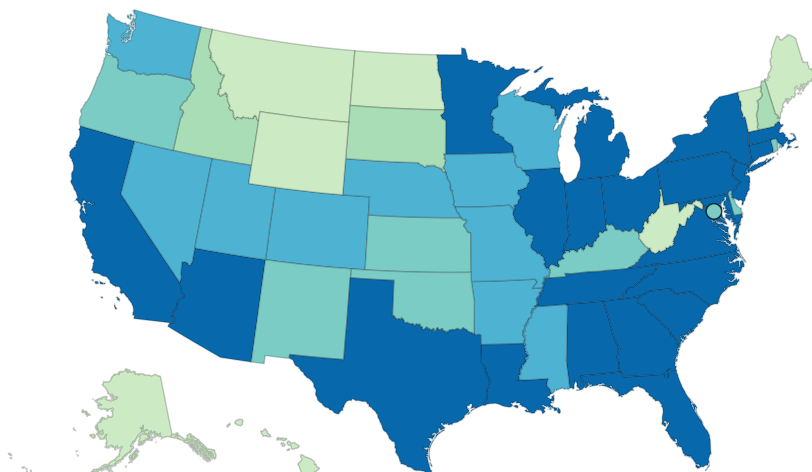
133,666

811 Số Ca Tử Vong Mới*



Cases by Jurisdiction

This map shows COVID-19 cases reported by U.S. states, the District of Columbia, New York City, and other U.S.-affiliated jurisdictions. Hover over the maps to see the number of cases reported in each jurisdiction. Để truy cập trang web của sở y tế của một khu vực phân quyền, nhấp vào khu vực đó trên bản đồ.



Các Ca Bệnh Đã Được Báo Cáo

- 0 đến 1.000
- 1.001 đến 5,000
- 5,001 đến 10,000
- 10,001 đến 20,000
- 20,001 đến 40,000
- 40.001 trở lên



Khu vực phân quyền

Khu vực phân quyền	Số ca bệnh đã xác nhận	Số ca bệnh có thể có	Tổng Số Ca
<input type="radio"/> Alabama	49,929	617	50,546
<input type="radio"/> Alaska	N/A	N/A	1,323
<input type="radio"/> American Samoa	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> Arizona	116,209	683	116,892
<input type="radio"/> Arkansas	N/A	N/A	26,803
<input type="radio"/> California	N/A	N/A	304,297
<input type="radio"/> Colorado	33,189	3,002	36,191
<input type="radio"/> Connecticut	45,308	1,979	47,287
<input type="radio"/> Delaware	11,813	1,044	12,857
<input type="radio"/> Washington D.C.	N/A	N/A	10,743
<input type="radio"/> Florida	N/A	N/A	240,710
<input type="radio"/> Georgia	N/A	N/A	111,211
<input type="radio"/> Guam	N/A	N/A	312
<input type="radio"/> Hawaii	N/A	N/A	1,058
<input type="radio"/> Idaho	9,219	709	9,928
<input type="radio"/> Illinois	151,767	1,132	152,899
<input type="radio"/> Indiana	N/A	N/A	50,300
<input type="radio"/> Iowa	N/A	N/A	33,896
<input type="radio"/> Kansas	18,179	432	18,611
<input type="radio"/> Kentucky	17,890	780	18,670
<input type="radio"/> Louisiana	N/A	N/A	74,636
<input type="radio"/> Maine	3,110	389	3,499
<input type="radio"/> Marshall Islands	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> Maryland	N/A	N/A	72,467
<input type="radio"/> Massachusetts	105,290	5,820	111,110
<input type="radio"/> Michigan	68,295	7,390	75,685
<input type="radio"/> Micronesia	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> Minnesota	N/A	N/A	41,571
<input type="radio"/> Mississippi	34,321	301	34,622
<input type="radio"/> Missouri	N/A	N/A	26,661
<input type="radio"/> Montana	1,593	0	1,593
<input type="radio"/> Nebraska	N/A	N/A	20,777
<input type="radio"/> Nevada	N/A	N/A	26,144
<input type="radio"/> New Hampshire	N/A	N/A	5,991
<input type="radio"/> New Jersey	N/A	N/A	171,000

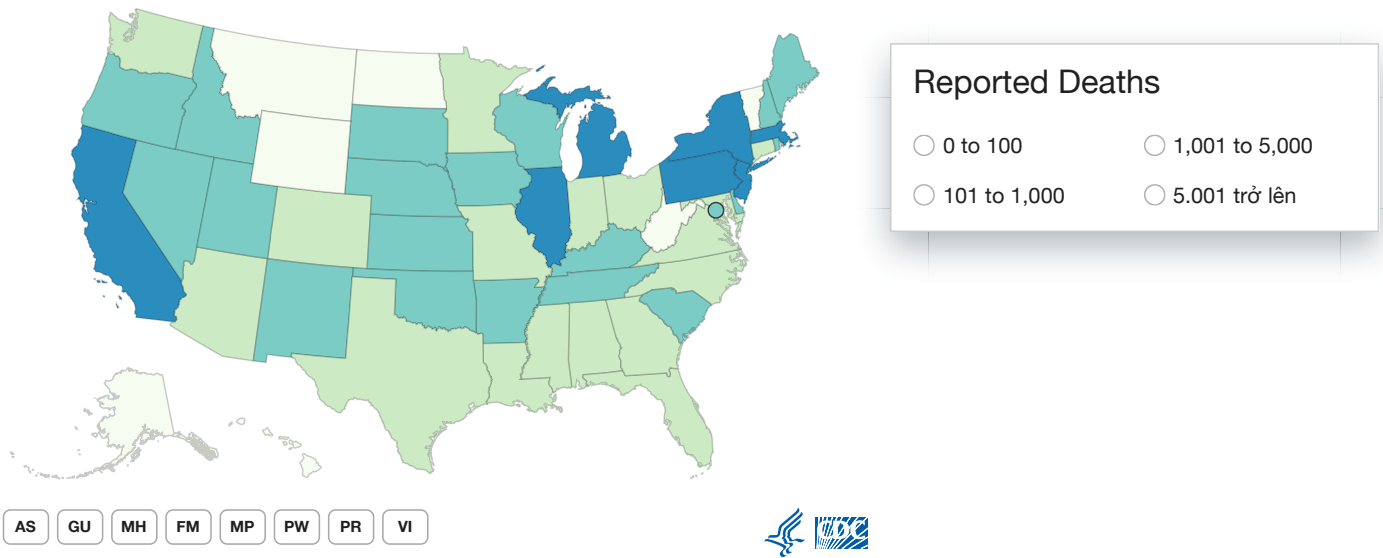
<input type="radio"/> New Jersey	N/A	N/A	174,020
<input type="radio"/> New Mexico	N/A	N/A	14,549
<input type="radio"/> New York	N/A	N/A	181,896
<input type="radio"/> New York City	215,598	4,616	220,214
<input type="radio"/> North Carolina	N/A	N/A	81,331
<input type="radio"/> North Dakota	N/A	N/A	4,154
<input type="radio"/> Northern Marianas	31	0	31
<input type="radio"/> Ohio	59,000	3,856	62,856
<input type="radio"/> Oklahoma	18,548	132	18,680
<input type="radio"/> Oregon	10,881	573	11,454
<input type="radio"/> Palau	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> Pennsylvania	92,001	2,688	94,689
<input type="radio"/> Puerto Rico	2,435	6,931	9,366
<input type="radio"/> Rhode Island	N/A	N/A	17,312
<input type="radio"/> South Carolina	52,273	146	52,419
<input type="radio"/> South Dakota	N/A	N/A	7,401
<input type="radio"/> Tennessee	59,085	461	59,546
<input type="radio"/> Texas	N/A	N/A	240,111
<input type="radio"/> Utah	28,723	240	28,963
<input type="radio"/> Vermont	N/A	N/A	1,283
<input type="radio"/> Virgin Islands	N/A	N/A	167
<input type="radio"/> Virginia	66,963	2,819	69,782
<input type="radio"/> Washington	N/A	N/A	39,218
<input type="radio"/> West Virginia	3,872	111	3,983
<input type="radio"/> Wisconsin	34,753	3,346	38,099
<input type="radio"/> Wyoming	1,445	345	1,790

New York State's case and death counts do not include New York City's counts.







































Not all jurisdictions report confirmed and probable cases and deaths to CDC. When not available to CDC, it is noted as N/A.






Deaths by Jurisdiction

This map shows COVID-19 cases reported by U.S. states, the District of Columbia, New York City, and other U.S.-affiliated jurisdictions. Hover over the maps to see the number of deaths reported in each jurisdiction. Để truy cập trang web của sở y tế của một khu vực phân quyền, nhấp vào khu vực đó trên bản đồ.



Khu vực phân quyền			
Khu vực phân quyền	Số tử vong đã xác nhận	Số tử vong có thể có	Tổng số tử vong
<input type="radio"/> Alabama	1,078	25	1,103
<input type="radio"/> Alaska	N/A	N/A	17
<input type="radio"/> American Samoa	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> Arizona	1,961	121	2,082
<input type="radio"/> Arkansas	N/A	N/A	313
<input type="radio"/> California	N/A	N/A	6,851
<input type="radio"/> Colorado	1,397	327	1,724
<input type="radio"/> Connecticut	3,476	872	4,348
<input type="radio"/> Delaware	461	57	518
<input type="radio"/> Washington D.C.	N/A	N/A	568
<input type="radio"/> Florida	N/A	N/A	4,102
<input type="radio"/> Georgia	N/A	N/A	2,965
<input type="radio"/> Guam	N/A	N/A	5
<input type="radio"/> Hawaii	N/A	N/A	19
<input type="radio"/> Idaho	81	20	101
<input type="radio"/> Illinois	7,144	201	7,345

<input type="radio"/> Indiana 	2,555	193	2,748
<input type="radio"/> Iowa 	N/A	N/A	743
<input type="radio"/> Kansas 	N/A	N/A	284
<input type="radio"/> Kentucky 	616	4	620
<input type="radio"/> Louisiana 	3,272	108	3,380
<input type="radio"/> Maine 	N/A	N/A	111
<input type="radio"/> Marshall Islands	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> Maryland 	3,179	131	3,310
<input type="radio"/> Massachusetts 	8,081	215	8,296
<input type="radio"/> Michigan 	6,039	246	6,285
<input type="radio"/> Micronesia 	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> Minnesota 	1,499	38	1,537
<input type="radio"/> Mississippi 	1,195	20	1,215
<input type="radio"/> Missouri 	N/A	N/A	1,064
<input type="radio"/> Montana 	28	0	28
<input type="radio"/> Nebraska 	N/A	N/A	286
<input type="radio"/> Nevada 	N/A	N/A	603
<input type="radio"/> New Hampshire 	N/A	N/A	390
<input type="radio"/> New Jersey 	13,532	1,947	15,479
<input type="radio"/> New Mexico 	N/A	N/A	539
<input type="radio"/> New York 	N/A	N/A	8,737
<input type="radio"/> New York City 	18,667	4,611	23,278
<input type="radio"/> North Carolina 	N/A	N/A	1,479
<input type="radio"/> North Dakota 	N/A	N/A	85
<input type="radio"/> Northern Marianas 	2	0	2
<input type="radio"/> Ohio 	2,776	256	3,032
<input type="radio"/> Oklahoma 	432	0	432
<input type="radio"/> Oregon 	227	5	232
<input type="radio"/> Palau 	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> Pennsylvania 	N/A	N/A	6,897
<input type="radio"/> Puerto Rico 	71	96	167
<input type="radio"/> Rhode Island 	N/A	N/A	976
<input type="radio"/> South Carolina 	922	7	929
<input type="radio"/> South Dakota 	106	1	107
<input type="radio"/> Tennessee 	697	26	723
<input type="radio"/> Texas 	N/A	N/A	3,013
<input type="radio"/> Utah 	213	0	213
<input type="radio"/> Vermont 	N/A	N/A	56
<input type="radio"/> Virgin Islands 	N/A	N/A	6


<input type="radio"/> Virginia 	1,857	105	1,962
<input type="radio"/> Washington 	N/A	N/A	1,424
<input type="radio"/> West Virginia 	N/A	N/A	95
<input type="radio"/> Wisconsin 	814	7	821
<input type="radio"/> Wyoming 	21	0	21


New York State's case and death counts do not include New York City's counts.

Not all jurisdictions report confirmed and probable cases and deaths to CDC. When not available to CDC, it is noted as N/A.

Thêm Bản Đồ Hoa Kỳ vào Trang
Web của Quý Vị

Số ca bệnh và tử vong theo quận

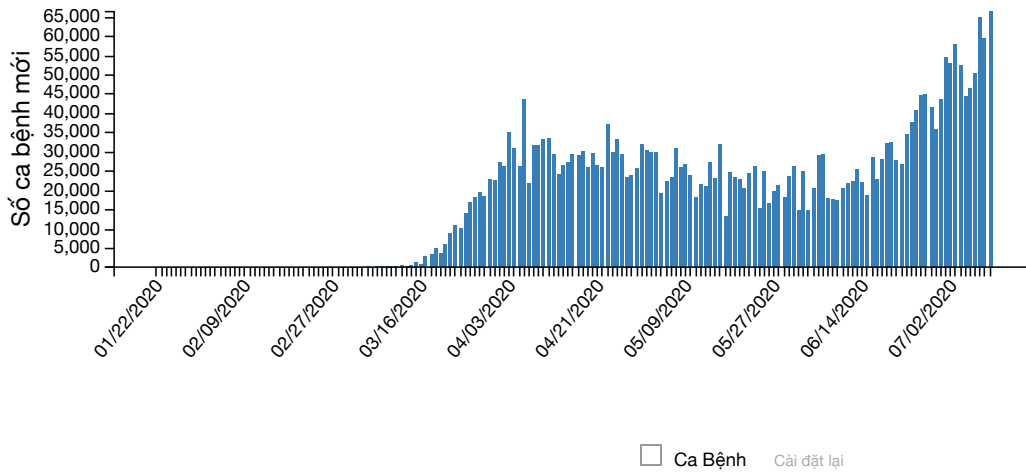
Chọn một tiểu bang để xem số ca bệnh và tử vong theo quận. Dữ liệu này được cung cấp từ [USAFACTS.org](#) 

Chọn một Tiểu Bang 

Hiển Thị Dữ Liệu Quốc Gia

Ca Bệnh Mới theo Ngày

Biểu đồ sau đây cho thấy số ca bệnh COVID-19 mới được báo cáo mỗi ngày ở Hoa Kỳ kể từ khi bắt đầu bùng phát. Di chuột qua các thanh để xem số ca bệnh mới theo ngày.



Xem dữ liệu

	01/22/2020	01/23/2020	01/24/2020	01/25/2020	01/26/2020	01/27/2020	01/28/2020	01/29/2020	01/30/2020
Ca Bệnh	1	0	1	0	3	0	0	0	0

Cuộn để xem thông tin bổ sung

Số ca bệnh và tử vong trong nhân viên chăm sóc y tế

Dữ liệu được thu thập từ 2.548.451 người, nhưng tình trạng nhân viên chăm sóc y tế chỉ có sẵn cho 552.625 (21,7%) người. Trong số 97.709 ca mắc COVID-19 trong lực lượng nhân viên chăm sóc y tế, số liệu tử vong chỉ có sẵn cho 64.541 (66,1%).

SỐ CA BỆNH TRONG LỰC LƯỢNG HCP

97.709

SỐ CA TỬ VONG TRONG LỰC LƯỢNG HCP

517

CDC đã chuyển các thông tin sau sang trang [Dữ liệu về số ca bệnh COVID-19 trước đây ở Hoa Kỳ](#).

- Cấp độ lây truyền cộng đồng theo khu vực phân quyền - cập nhật lần cuối ngày 18 tháng 5 năm 2020
- Tổng số ca bệnh theo ngày - cập nhật lần cuối ngày 28 tháng 4 năm 2020
- Số ca bệnh theo nguồn phơi nhiễm - cập nhật lần cuối ngày 16 tháng 4 năm 2020
- Số ca bệnh từ Vũ Hán, Trung Quốc và du thuyền Diamond Princess - cập nhật lần cuối ngày 16 tháng 4 năm 2020
- Số ca bệnh theo ngày bắt đầu bệnh - cập nhật lần cuối ngày 15 tháng 4 năm 2020

Được Cập Nhật Hàng Ngày

Trang này được cập nhật hàng ngày dựa trên dữ liệu được xác nhận lúc 4:00 giờ chiều giờ miền Đông vào ngày hôm trước.



Theo báo cáo của Sở Y tế của khu vực phân quyền

Dữ liệu trên trang này được sở y tế của từng khu vực phân quyền tự nguyện báo cáo cho CDC. CDC khuyến khích mọi khu vực phân quyền báo cáo thông tin chính xác và hoàn chỉnh nhất thể hiện tốt nhất tình hình đại dịch hiện tại của khu vực họ.

Số khu vực phân quyền

Hiện đã có 56 khu vực phân quyền thuộc Hoa Kỳ báo cáo số ca bệnh COVID-19. Các khu vực phân quyền này bao gồm 50 tiểu bang, Thủ đô Washington, Đảo Guam, Thành phố New York, Quần đảo Bắc Mariana, Puerto Rico và Quần đảo Virgin thuộc Hoa Kỳ. Số ca bệnh và tử vong của Tiểu bang New York không bao gồm số lượng của Thành phố New York vì chúng là hai khu vực phân quyền riêng biệt.

Số lượng xác nhận và có thể có

Tính đến ngày 14 tháng 4, 2020, số ca CDC và số ca tử vong bao gồm cả những ca đã xác nhận nhiễm và các ca có thể nhiễm và số ca tử vong. Sự thay đổi này được thực hiện nhằm thể hiện [báo cáo tình hình tạm thời về COVID-19](#)   do Hội Đồng Các Nhà Dịch Tễ Học Lãnh Thổ và Tiểu Bang ban hành vào ngày 5 tháng 4 năm 2020. Báo cáo quan điểm này bao gồm định nghĩa về ca bệnh và làm cho COVID-19 trở thành căn bệnh phải khai báo trên toàn quốc. Các trường hợp bệnh đáng chú ý trên toàn quốc được các khu vực phân quyền tự nguyện báo cáo cho CDC.

Một ca xác nhận nhiễm hoặc tử vong được xác định bằng việc đáp ứng đầy đủ bằng chứng xét nghiệm xác nhận đối với COVID-19.

Một ca có khả năng nhiễm hoặc tử vong được xác định bằng một trong các hình thức sau:

- Đáp ứng tiêu chí lâm sàng VÀ bằng chứng dịch tễ học mà không thực hiện xét nghiệm tại phòng thí nghiệm để xác nhận nhiễm COVID-19
- Đáp ứng bằng chứng xét nghiệm giả định VÀ tiêu chí lâm sàng HOẶC bằng chứng dịch tễ học
- Đáp ứng tiêu chí về chỉ số sinh tồn mà không thực hiện xét nghiệm tại phòng thí nghiệm để xác nhận nhiễm COVID19

Không phải tất cả các khu vực phân quyền đều báo cáo số ca bệnh và tử vong được xác nhận hoặc có thể xảy ra cho CDC. Khi không có báo cáo cho CDC, thông tin này được ghi là không có (N/A).

Độ Chính Xác của Dữ Liệu

CDC không biết chính xác số lượng trường hợp mắc bệnh COVID-19, nhập viện và tử vong vì nhiều lý do. COVID-19 có thể gây ra bệnh nhẹ, các triệu chứng có thể không xuất hiện ngay lập tức, có độ trễ trong báo cáo và xét nghiệm, không phải ai bị nhiễm đều được xét nghiệm hoặc tìm kiếm sự chăm sóc y tế, và có thể có sự khác biệt về cách xác nhận số liệu của các khu vực phân quyền.

Các thay đổi và biến động dữ liệu

Các sở y tế có thể cập nhật dữ liệu về số ca bệnh theo thời gian khi họ nhận được thông tin đầy đủ và chính xác hơn.

Số ca bệnh mới được báo cáo mỗi ngày sẽ biến đổi. Nói chung là sẽ có ít báo cáo hơn vào cuối tuần và ngày lễ.

Sự khác biệt về dữ liệu của CDC và khu vực phân quyền

Nếu số ca bệnh hoặc tử vong theo báo cáo của CDC khác với số liệu theo báo cáo của các sở y tế của khu vực phân quyền, dữ liệu theo báo cáo của các khu vực phân quyền sẽ được coi là mang tính cập nhật nhất. Sự khác biệt có thể là do thời gian báo cáo và cập nhật trang web.

Thông Tin Thêm

[COVIDView - Tóm Tắt Giám Sát Hàng Tuần về Hoạt Động Ứng Phó COVID-19 tại Hoa Kỳ](#)

[Dữ Liệu Trước Đó về Ca Bệnh COVID-19 tại Hoa Kỳ](#)

[Câu Hỏi Thường Gặp: Dữ Liệu và Giám Sát Tình Hình COVID-19](#)

[Dữ Liệu Xét Nghiệm tại Hoa Kỳ](#)

[Bản Đồ Thế Giới](#)

[Sở Y Tế](#)

Page last reviewed: 11 Tháng Bảy năm 2020

Nguồn nội dung: Trung Tâm Quốc Gia về Chủng Ngừa và Bệnh Hô Hấp (NCIRD), Phân Ban Bệnh Do Vi-rút